

– Khi trình bày, GV **khuyến khích** HS vừa **nói**, vừa **chỉ vào đỉnh** (cạnh hay mặt) của khối hộp chữ nhật và đếm.

Kết luận: Khối hộp chữ nhật có 12 cạnh, 8 đỉnh và 6 mặt.

2. Khối lập phương

Có thể tiến hành tương tự như hoạt động về khối hộp chữ nhật.

3. Thực hành

Bài 1: HS (nhóm đôi) nói theo mẫu.

- Nói thăm.
- Nói cho bạn nghe.
- Nói cho cả lớp nghe.

LUYỆN TẬP

Bài 1: (Nếu có điều kiện có thể coi đây là bài thực hành làm mô hình khối lập phương.)

- HS (nhóm bốn) **nhận biết** yêu cầu và **thảo luận** cách thức GQVD.
- Khi sửa bài, GV có thể tổ chức cho HS chơi “Ai nhanh hơn”.
- Các nhóm dùng đất nặn và dũa mang theo để tạo hình (như SGK).
- Nhóm nào xong đầu tiên, ghép đúng và trình bày đúng thì thắng cuộc.
- Các nhóm kiểm tra, nhận xét.

Bài 2:

- GV cho HS **đọc** yêu cầu.
- HS thảo luận (nhóm đôi) **tìm hiểu** bài, tìm cách làm: Tìm hình phẳng phù hợp với mặt của hình khối.
- HS làm cá nhân rồi chia sẻ trong nhóm.
- Sửa bài, GV cho HS **trình bày** theo nhóm (mỗi nhóm / câu), **khuyến khích** HS nói cách làm.

CÙNG CỐ

GV có thể cho HS lần lượt cầm khối hộp chữ nhật và khối lập phương lên trình bày: vừa chỉ vào hình vừa đếm số đỉnh – cạnh – mặt.

XẾP HÌNH (2 tiết)

A. Mục tiêu

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Ôn tập: Gọi tên các hình phẳng và hình khối đã học.
- Xếp hình: Dùng các hình trong bộ xếp hình để lắp ghép các hình mới (không thể hiện màu sắc tương ứng).
- Giải quyết vấn đề đơn giản liên quan đến các hình đã học.

2. Năng lực chú trọng: tư duy và lập luận toán học; mô hình hoá toán học; giao tiếp toán học; sử dụng công cụ, phương tiện học toán.

3. Tích hợp: Toán học và cuộc sống, Tự nhiên và Xã hội.

Phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, yêu nước.

B. Thiết bị dạy học

GV: Bộ xếp hình, hình vẽ các bài luyện tập, Thử thách và Đất nước em (nếu cần).

HS: Bộ xếp hình.

C. Các hoạt động dạy học chủ yếu

KHỞ ĐỘNG

- Kể tên các hình khối đã học (khối lập phương, khối hộp chữ nhật, khối trụ, khối cầu).
- Trò chơi ĐIỂM DANH THEO TÊN CÁC HÌNH KHỐI.

GV nói tên bốn hình khối đã học, chẳng hạn: “khối trụ, khối lập phương, khối cầu, khối hộp chữ nhật”.

HS (cả lớp) lần lượt điểm danh theo thứ tự tên các khối hộp đó: “khối trụ, khối lập phương, khối cầu, khối hộp chữ nhật – khối trụ, khối lập phương, khối cầu, khối hộp chữ nhật – ...”.

THỰC HÀNH

Bài 1:

- HS đọc yêu cầu, **thảo luận** rồi trả lời.
- HS **trình bày** trước lớp (vừa nói vừa chỉ vào hình vẽ).

GV có thể cho HS gọi tên hình.

Ví dụ: a) Các hình phẳng gồm có 5 hình tam giác (tím, đỏ, xanh lá, vàng, xanh dương), 1 hình vuông (xanh da trời), 1 hình tứ giác (cam).

- Khuyến khích nhiều nhóm nói.

GV giúp HS **nhận biết** các hình phẳng và các hình khối.

Bài 2: Có thể tổ chức như sau:

- **Tìm hiểu** bài:

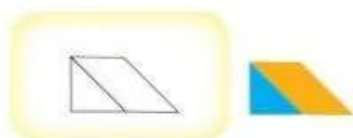
- HS đọc yêu cầu.

• **Nhận biết:** Các hình phẳng trong bài 1 chính là các hình trong bộ xếp hình của HS.

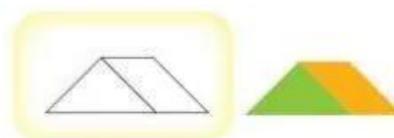
- HS **thảo luận:** Tìm các hình trong bộ xếp hình cùng hình dạng với các hình của các câu, mặc dù khác màu.

- HS **thực hiện:** nhóm đôi, mỗi HS chọn một hình để xếp rồi chia sẻ.

a)



b)



Bài 3:

– Tìm hiểu bài:

• Đọc yêu cầu.

• Quan sát hình vẽ, em **nhận biết** điều gì? (Dùng bộ xếp hình để xếp hình hai bạn vui chơi.)

– Thảo luận và làm bài (nhóm hai HS, mỗi HS xếp 1 hình).



– Khi sửa bài, khuyến khích HS **tưởng tượng** và **mô tả** (kết hợp với ĐDHT).

Ví dụ: Phần đầu là hình vuông, tay – chân – thân mình là những hình tam giác, ...

Lưu ý: Với các nhóm HS hoàn thành sớm, các em có thể tưởng tượng và xếp hình một người theo ý thích.

LUYỆN TẬP

Bài 1:

– HS quan sát hình vẽ, đọc câu hỏi, **thảo luận** rồi trả lời.

– Sửa bài: HS nói kết quả và trình bày cách làm (kết hợp với ĐDHT).

– Khuyến khích nhiều HS nói (mỗi nhóm / hình).

GV cũng có thể chuẩn bị đồ dùng để tổ chức cho HS chơi tiếp sức.

Bài 2:

– Tìm hiểu đề bài: **nhận biết** yêu cầu, **xác định** nhiệm vụ.

Hình thứ năm có bao nhiêu khối lập phương?

– Tìm cách làm: HS **thảo luận** (nhóm đôi).

Nhận biết số lượng khối lập phương thêm vào so với hình trước đó.

– HS thực hiện: có thể dùng ĐDHT để giải quyết.

– Sửa bài: GV gọi vài nhóm **đọc** kết quả, **nói** cách làm.

HS có thể thực hiện như sau:

HS **đếm** và **viết** số khối lập phương dưới các hình

Hình thứ nhất Hình thứ hai Hình thứ ba Hình thứ tư

1

3

6

10

• Hình **thứ hai** thêm 2 khối lập phương ($1 + 2 = 3$).

• Hình **thứ ba** thêm 3 khối lập phương ($3 + 3 = 6$).

- Hình **thứ tư** thêm 4 khối lập phương ($6 + 4 = 10$).
- Hình **thứ năm** thêm 5 khối lập phương ($10 + 5 = 15$).

GV dùng trực quan để minh hoạ.

Lưu ý: HS có thể có cách làm khác nhau, lí luận đúng để tìm được kết quả đúng thì chấp nhận. (Hình thứ năm có 15 khối lập phương.)

Thử thách

- GV cho HS **đọc** yêu cầu.
- HS thảo luận (nhóm bốn) **tìm hiểu** bài, tìm cách làm: đếm.
- HS làm cá nhân rồi chia sẻ trong nhóm.
- Sửa bài, GV có thể treo (hoặc trình chiếu hình) cho HS **trình bày** theo nhóm (mỗi nhóm / cách đếm), **khuyến khích** HS thao tác trên hình và tìm cách đếm nhanh.

Đất nước em

GV giới thiệu vài nét về cao nguyên đá Đồng Văn – Hà Giang, giúp HS tìm vị trí tỉnh Hà Giang trên bản đồ Việt Nam (SGK trang 96).

XEM ĐỒNG HỒ (2 tiết)

A. Mục tiêu

1. Kiến thức, kĩ năng:

- **Đọc** được giờ trên đồng hồ chính xác đến 5 phút.
- **Làm quen** với việc chuyển đổi, tính toán giữa giờ và phút.
- Giải quyết được một số vấn đề thực tiễn liên quan đến thời gian.

2. Năng lực chú trọng: tư duy và lập luận toán học; mô hình hoá toán học; giao tiếp toán học; giải quyết vấn đề toán học; sử dụng công cụ, phương tiện học toán.

3. Tích hợp:

Toán học và cuộc sống.
Phẩm chất: chăm chỉ (quý trọng thời gian), trách nhiệm.

B. Thiết bị dạy học

GV: mô hình đồng hồ hai kim và đồng hồ điện tử.

HS: mô hình đồng hồ hai kim.

C. Các hoạt động dạy học chủ yếu

KHỞ ĐỘNG

GV sử dụng mô hình đồng hồ (như hình) và yêu cầu:

- Nhắc lại kiến thức đã học: Kim giờ chỉ 8 giờ, kim phút chỉ các số 12, 3, 6 đọc là: 8 giờ, 8 giờ 15 phút, 8 giờ 30 phút (8 giờ rưỡi).

- GV giới thiệu: Theo kim phút, từ một số đến số liền nó tương ứng với 5 phút.

